

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025

Thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 (sau đây viết là Kết luận số 250-KL/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 250-KL/TU, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp, sự tham gia tích cực của các đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan công tác phụ nữ góp phần thúc đẩy bình đẳng giới; đẩy mạnh thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về phụ nữ, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt hiệu quả các mục tiêu của Đề án đến năm 2025 theo Kết luận số 250-KL/TU.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện đạt hiệu quả các chỉ tiêu đề ra trong Kết luận số 250-KL/TU. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2025

1. Hàng năm, tỷ lệ nữ cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính Nhà nước, quản lý kinh tế, tin học, ngoại ngữ so với tổng số cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (không tính khối lượng vũ trang) đạt trên 30%.

2. Hàng năm, 65% ấp, khu phố ở địa bàn dân cư thành lập và duy trì các tổ vay vốn và các hình thức khác để hỗ trợ phụ nữ sản xuất, kinh doanh.

3. Đến năm 2025, trong tổng số lao động được đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh có trên 45% là lao động nữ; có 50% lao động nữ ở nông thôn được học nghề phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; trên 80% phụ nữ nông thôn tham gia sản xuất nông nghiệp được tập huấn khoa học kỹ thuật nghề nông; tỷ lệ giải quyết việc làm cho lao động nữ trên địa bàn tỉnh hàng năm tăng 1% - 2%.

4. Đến năm 2025, cán bộ nữ tham gia cấp ủy đảng các cấp (không tính Đảng ủy Quân sự, Công an) đạt từ 25% trở lên; trên 60% các sở, ban, ngành và UBND các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ; 100% nữ đại biểu Quốc hội, nữ đại biểu HĐND các cấp, nữ cán bộ quản lý, lãnh đạo các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý.

5. Đến năm 2025, tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt 50%; tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30%.

6. Đến năm 2025, trên 60% phụ nữ công nhân lao động, phụ nữ khu dân cư, phụ nữ tôn giáo, dân tộc được tiếp cận kiến thức về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình; 60% các tầng lớp nhân dân được tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

7. Hàng năm, 100% cán bộ Hội phụ nữ và trên 85% hội viên phụ nữ được học tập các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; trên 80% hội viên phụ nữ các tôn giáo được tham gia các hoạt động tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tham gia các hoạt động do Hội phụ nữ tổ chức; 100% Hội viên phụ nữ dân tộc thiểu số được thụ hưởng các chính sách của nhà nước đối với dân tộc thiểu số, được tạo điều kiện học tập, chăm sóc sức khỏe tại địa phương.

8. Hàng năm, không có cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ trong độ tuổi vào tổ chức Hội; mỗi cơ sở Hội giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp từ 3 hội viên ưu tú trở lên.

9. Hàng năm, các cấp Hội hỗ trợ xây dựng và sửa chữa từ 5-10 nhà ở cho hội viên phụ nữ dân tộc thiểu số và từ 5-10 nhà ở cho hội viên phụ nữ tôn giáo thuộc hộ nghèo, khó khăn trên địa bàn tỉnh. 100% hộ nghèo do hội viên phụ nữ dân tộc thiểu số, hội viên phụ nữ có đạo làm chủ hộ có nhu cầu vay vốn được tiếp cận vốn vay, trong đó ít nhất 30% hộ thoát nghèo.

10. Hàng năm, vận động từ 75% trở lên hội viên phụ nữ là nữ chủ doanh nghiệp, phụ nữ tiêu thương tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện phát triển cộng đồng.

11. Đến năm 2025, 90% hội viên phụ nữ công nhân lao động trong các loại hình doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến giáo dục chính trị tư tưởng và kiến thức pháp luật.

12. Đến năm 2025, có trên 75% hộ gia đình hội viên phụ nữ thực hiện đạt tiêu chí 5 không 3 sạch.

13. Đến năm 2025, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 207 chi, tổ phụ nữ công nhân nhà trọ đã thành lập và thành lập mới 40 chi, tổ, CLB phụ nữ công nhân nhà trọ.

14. Đến năm 2025, tập hợp trên 60% phụ nữ tôn giáo trên địa bàn dân cư vào tổ chức Hội; duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của 233 câu lạc bộ, chi, tổ phụ nữ có đạo, 30 câu lạc bộ, chi, tổ phụ nữ dân tộc thiểu số đã thành lập;

thành lập mới 40-50 câu lạc bộ, chi, tổ phụ nữ có đạo và từ 30 câu lạc bộ, chi, tổ phụ nữ dân tộc thiểu số trở lên.

15. Đến năm 2025, 100% Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội; 100% chi hội trưởng chi Hội phụ nữ được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội.

16. Đến năm 2025, 65% nữ chủ doanh nghiệp và 75% phụ nữ tiểu thương là hội viên phụ nữ được tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống, được bồi dưỡng, trang bị kiến thức về kinh tế thị trường, về hội nhập quốc tế; kiến thức về các hoạt động tuyên truyền về phòng chống tệ nạn xã hội, đăng ký không vi phạm pháp luật trong kinh doanh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm, đột phá đến năm 2025

a) Nâng cao chất lượng công tác tập hợp, xây dựng, đổi mới hoạt động của tổ chức Hội.

b) Đẩy mạnh phong trào phụ nữ khởi nghiệp.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

a) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc thực hiện Kết luận số 250-KL/TU

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện Kết luận với nhiều hình thức, trên các phương tiện truyền thông và trong phạm vi hoạt động của các sở, ban, ngành, đoàn thể về vai trò, vị trí của phụ nữ trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, qua đó góp phần thúc đẩy bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

- Các cấp chính quyền, tổ chức chính trị xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, trách nhiệm của đơn vị mình trong việc thực hiện các chỉ tiêu của Kết luận; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến các luật có liên quan đến phụ nữ như: Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Phòng, chống mua bán người... cho các cấp, các ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

b) Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tiếp tục kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh/Ban Chủ nhiệm Chương trình 8 cấp huyện, xã; tăng cường sự lãnh đạo của các cấp chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bình đẳng giới và sự phối hợp liên ngành góp phần thúc đẩy vì sự phát triển của phụ nữ.

- Hàng năm tiến hành rà soát số lượng, đánh giá chất lượng đội ngũ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, các ngành, đoàn thể.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác phụ nữ bằng việc xây dựng các chính sách liên quan đến vì sự phát triển của phụ nữ và bình đẳng giới của các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ các bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ nói riêng và cán bộ, công chức nữ nói chung từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở.

c) Nâng cao vị thế của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội thông qua việc tăng cường sự tham gia lãnh đạo và quản lý của phụ nữ; tham mưu cơ chế, chính sách cụ thể tạo điều kiện cho cán bộ, công chức nữ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, quản lý kinh tế, tin học, ngoại ngữ... phù hợp với quy định hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế đảm bảo thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ vào các quá trình ra quyết định, tăng tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy đảng các cấp, nữ đại biểu Quốc hội, nữ đại biểu HĐND các cấp.

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế đảm bảo thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo để tạo cán bộ nguồn cho các giai đoạn tiếp theo.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ trẻ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực thực tiễn đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, các ngành; đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ tham gia bộ máy lãnh đạo và ra quyết định đạt cao hơn trong giai đoạn tới.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản cho bà mẹ mang thai, sinh con và trẻ em dưới 6 tuổi; đồng thời tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế cho phụ nữ và trẻ em, nhất là ở những địa phương khó khăn.

- Tăng cường hơn nữa cơ hội tiếp cận giáo dục và đào tạo, y tế, pháp luật bảo vệ cho phụ nữ và trẻ em gái; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách, chế độ đặc thù đối với lao động nữ làm việc ở vùng nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

d) Xây dựng các kế hoạch, đề án và thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, chiến lược, dự án về bình đẳng giới và các giải pháp phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới nhằm tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ.

- Tiếp tục tuyên truyền, động viên và ban hành các chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phụ nữ tham gia học tập, đào tạo để tăng nhanh tỷ lệ phụ nữ được đào tạo sau đại học (thạc sỹ, tiến sỹ).

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới và Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025 góp phần thúc đẩy vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ vay vốn để sản xuất, kinh doanh phù hợp theo quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục mở các lớp đào tạo, phổ cập kiến thức giáo dục, kiến thức về bình đẳng giới, trong đó có các cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích phụ nữ là người dân tộc thiểu số, phụ nữ tôn giáo, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn tham gia học tập và công tác, hoạt động xã hội.

e) Quy định trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước ở cấp tỉnh và địa phương trong việc đảm bảo cho nữ cán bộ, công chức tham gia quản lý nhà nước; huy động nguồn lực cho các hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Hội Phụ nữ các cấp nhằm thực hiện cơ chế chính sách và pháp luật đối với phụ nữ; tạo điều kiện quản lý, giám sát hoạt động của nhà nước đảm bảo ngân sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kết luận này.

- Bảo đảm kinh phí cho các hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp theo quy định pháp luật. Đồng thời huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp cho các hoạt động bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

g) Tập trung nâng cao chất lượng hội viên, đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ; thiết thực chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho các tầng lớp phụ nữ nhằm tạo ra sự bền vững, hiệu quả, thực chất trong công tác tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên.

- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt hội viên theo hướng sinh hoạt chuyên đề, truyền thông tương tác thông qua tổ chức các trò chơi, thăm quan học tập kinh nghiệm, hái hoa dân chủ, các câu lạc bộ chăm lo đời sống tinh thần.

- Mở rộng các loại hình tập hợp hội viên, bên cạnh việc duy trì mô hình sinh hoạt chi, tổ truyền thống theo địa bàn dân cư cần tích cực khuyến khích các mô hình tập hợp theo đặc thù lứa tuổi, tôn giáo, sở thích, ngành nghề dưới dạng tổ, nhóm, câu lạc bộ, mạng lưới và thông qua các trang mạng xã hội như zalo, facebook, fanpage.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động Hội giải quyết những vấn đề bức thiết đặt ra đối với phụ nữ thông qua việc tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, phụ nữ (tư vấn việc làm, hỗ trợ vốn vay, tập huấn/hướng dẫn khởi nghiệp/khởi sự doanh nghiệp, tư vấn, giới thiệu nghề; bảo vệ khi quyền bị vi phạm...).

- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên, đặc biệt là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở và Chi hội trưởng. Đồng thời, các cấp Hội phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên, những cá nhân tích cực đứng đầu các tổ, nhóm, câu lạc bộ, mạng lưới.

h) Tiếp tục đẩy mạnh phong trào phụ nữ khởi nghiệp

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ kinh doanh và khởi nghiệp như: Đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm; tập huấn kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, xây dựng ý tưởng khởi nghiệp; trưng bày giới thiệu sản phẩm; lựa chọn các ý tưởng khởi nghiệp có tính khả thi để hỗ trợ vốn vay; hỗ trợ xây dựng nhãn mác, thương hiệu, tem truy xuất nguồn gốc; giới thiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm...; vận động phụ nữ tham gia Đề án “Mỗi xã một sản phẩm”.

- Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; tập trung nguồn lực hỗ trợ, khôi phục các mô hình kinh tế sau dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt; thúc đẩy, hỗ trợ phụ nữ tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã, thành lập doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm; phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật; đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho hội viên phụ nữ; khai thác, quản lý tốt các nguồn vốn vay đảm bảo hội viên phụ nữ được vay vốn để sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo, sớm khắc phục hậu quả do dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt gây ra.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ hàng năm, các sở, ngành, địa phương, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch, phối hợp các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí cho các hoạt động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh đảm bảo đạt các chỉ tiêu đã đề ra trong Kết luận số 250-KL/TU. Triển khai các hoạt động thực hiện bình đẳng giới và vì sự phát triển của phụ nữ hàng năm và giai đoạn theo tinh thần của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2025.

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 3 và chỉ tiêu 6 của Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung (nếu có), hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận

chính trị, quản lý hành chính nhà nước, quản lý kinh tế, tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

b) Chịu trách nhiệm theo dõi, báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1 và chỉ tiêu 4 của Kế hoạch này.

c) Triển khai đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tham mưu quản lý nhà nước về tôn giáo.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện tốt việc tuyển chọn và cử cán bộ, học sinh, sinh viên nữ có đủ tiêu chuẩn về trình độ và có triển vọng để đưa đi đào tạo ở nước ngoài, tham gia các chương trình đào tạo sau đại học. Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện chỉ tiêu 5 của Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí để triển khai Kế hoạch theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các nội dung vi phạm về bình đẳng giới trên mạng xã hội, các ấn phẩm xuất bản, thông tin trên báo chí trong phạm vi quản lý.

6. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế chính sách cho phụ nữ trong lĩnh vực Tư pháp (nếu có); thực hiện góp ý, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật có lồng ghép vấn đề bình đẳng giới; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho phụ nữ, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ góp phần thúc đẩy bình đẳng giới.

7. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương lồng ghép các chỉ tiêu của Kế hoạch vào triển khai Chiến lược phát triển gia đình của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng và triển khai các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn lồng ghép các nội dung về bình đẳng giới vào các hoạt động tại thiết chế văn hoá hướng tới mục tiêu gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến công; triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất nhằm tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cũng như hỗ trợ kinh nghiệm, kiến thức ứng dụng khoa học kỹ thuật cho hộ gia đình hội viên phụ nữ trong lao động sản xuất.

9. Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp các đơn vị liên quan định kỳ tổ chức gặp gỡ các doanh nghiệp do nữ làm chủ, phụ nữ tiêu thương để đề xuất tháo gỡ những khó khăn. Trang bị kiến thức về kinh tế thị trường, về hội nhập quốc tế góp phần xây dựng đội ngũ nữ doanh nhân có bản lĩnh, năng lực trong sản xuất, kinh doanh để tham gia phát triển xã hội, làm giàu. Tăng cường tuyên truyền, vận động nữ chủ doanh nghiệp, phụ nữ tiêu thương đăng ký không vi phạm pháp luật trong kinh doanh.

10. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi, duy trì các hình thức vay vốn cho phụ nữ thuộc các đối tượng chính sách do Nhà nước quy định để hỗ trợ phụ nữ sản xuất, kinh doanh. Tổ chức triển khai các hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu 2 của Kế hoạch này.

11. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán người; xử lý tội phạm có hành vi bạo lực giới, bạo lực quấy rối xâm hại tình dục đối với phụ nữ và trẻ em. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, phối hợp tuyên truyền phòng chống bạo lực giới góp phần giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn dân cư, bảo đảm an toàn cho phụ nữ cả trong gia đình và ngoài xã hội.

12. Ban Dân tộc tỉnh

Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Chú trọng đến công tác phát triển cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số. Vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp mục tiêu bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án hoạt động nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn, ép hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

13. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Tổ chức các lớp tập huấn cho nữ chủ doanh nghiệp hoặc vận động hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; đồng thời hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm, cung ứng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Ngoài ra, tranh thủ các dự án hỗ trợ các doanh nghiệp, ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp nữ thông qua các nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi.

14. Hội Nữ tri thức tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống của phụ nữ Việt Nam thời kỳ mới. Tham gia thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám sát xã hội về các chính sách, dự án, phát huy vai trò nòng cốt của nữ trí thức trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và công tác bình đẳng giới.

15. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Kết luận số 250-KL/TU. Chủ trì tổ chức thực

hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai từ chỉ tiêu 7 đến chỉ tiêu 16 của Kế hoạch này.

16. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, Luật Bình đẳng giới trong công nhân, viên chức, lao động; kiểm tra thực hiện pháp luật lao động, chế độ chính sách đối với lao động nữ và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong doanh nghiệp. Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích Công đoàn cơ sở xây dựng và ban hành quy chế làm việc tại cơ quan có nội dung về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới tại nơi làm việc, đặc biệt là phòng, chống quấy rối xâm hại tình dục.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tham gia phối hợp tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Kết luận số 250-KL/TU; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong đoàn viên, hội viên và nhân dân; tham gia xây dựng và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ theo quy định của pháp luật.

18. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai

Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban ngành liên quan xây dựng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục có nội dung về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Kiểm duyệt chặt chẽ các nội dung, hình ảnh, chương trình quảng cáo trước khi phát sóng; gỡ bỏ, loại bỏ các nội dung, thông tin mang định kiến giới, bất bình đẳng giới.

19. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của sở, ban, ngành; phối hợp cùng Tổ chức Hội phụ nữ triển khai, thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu trọng tâm có liên quan đến các nhóm hội viên phụ nữ và nhiệm vụ trọng tâm, đột phá đến năm 2025 “Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp” theo quy định của Kết luận số 250-KL/TU gắn với tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình ký kết phối hợp giữa các đơn vị với Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

20. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 250-KL/TU; tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các chỉ tiêu tại Kế hoạch này; phối hợp cùng Tổ chức Hội phụ nữ triển khai, thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu trọng tâm đến năm 2025 có liên quan đến các nhóm hội viên phụ nữ theo Kết luận số 250-KL/TU; thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, hàng năm, tổng kết việc thực hiện kế hoạch tại địa phương.

b) Bố trí cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở địa phương; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch bình đẳng giới và vì sự phát triển của phụ nữ tại địa phương.

c) Tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho Tổ chức Hội phụ nữ các cấp hoạt động, tham gia quản lý, giám sát hoạt động của Nhà nước và bố trí ngân sách thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đến năm 2025.

d) Lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các kế hoạch khác có liên quan trên địa bàn; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới trong công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

21. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ 6 tháng (**trước ngày 15/6**) và năm (**trước ngày 15/12**) các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch và gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh và các đoàn thể;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị, địa phương tại mục V;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX (Nam).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng